

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ dự toán dự án Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Tuy Đức đến năm 2020

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BKHĐT ngày 09/02/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn xác định định mức chi phí cho lập, thẩm định và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu; Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 24/4/2014 của UBND tỉnh về trình tự lập, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Xét đề nghị của UBND huyện Tuy Đức tại Tờ trình số 442/TTr-UBND ngày 14/7/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí dự án với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án quy hoạch:** Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Tuy Đức đến năm 2020.

**2. Cơ quan lập quy hoạch:** Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức.

**3. Mục tiêu, yêu cầu của dự án quy hoạch:** Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Tuy Đức đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện, phù hợp với định hướng phát triển lãnh thổ trong quy hoạch

tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Nông và mối liên hệ vùng với các huyện trong tỉnh và các huyện lân cận thuộc các tỉnh bạn lân cận.

**4. Phạm vi lập quy hoạch:** Trên địa bàn huyện Tuy Đức

**5. Nhiệm vụ của dự án quy hoạch:**

5.1. Rà soát đánh giá các yếu tố và nguồn lực phát triển của huyện.

- Vị trí địa lý - kinh tế.
- Điều kiện tự nhiên.
- Các nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- Nguồn nhân lực.

5.2. Đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội huyện Tuy Đức thời kỳ 2004-2010, 2011-2014 (trong đó so sánh với các chỉ tiêu trong quy hoạch trước đây).

- Đánh giá chung về thực trạng phát triển kinh tế - xã hội.
- Thực trạng phát triển các ngành kinh tế.
- Thực trạng phát triển các ngành sản xuất.
- Thực trạng phát triển các ngành, lĩnh vực xã hội.
- Xây dựng cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật.
- Phát triển đô thị và xây dựng nông thôn.
- Quản lý tài nguyên - môi trường.
- Những thuận lợi, khó khăn đối với phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

5.3. Phân tích và dự báo các yếu tố tác động bên ngoài.

- Bối cảnh Quốc tế và khu vực Vùng tây nguyên tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, tỉnh Đắk Nông và huyện Tuy Đức.
- Dự báo tình hình trong nước tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của huyện Tuy Đức.
- Một số thuận lợi, khó khăn của tỉnh ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của huyện Tuy Đức.

- Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội huyện Tuy Đức trong tương lai.

5.4. Xác định quan điểm và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội:

- Các quan điểm về phát triển kinh tế - xã hội.
- Các mục tiêu tổng quát về phát triển kinh tế - xã hội (về kinh tế, xã hội, an ninh - quốc phòng, bảo vệ môi trường).

5.5. Các phương án về mục tiêu tăng trưởng:

- Các phương án về mục tiêu tăng trưởng.

- Luận chứng lựa chọn phương án thực hiện.
- Các mục tiêu về tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo phương án chọn.

#### 5.6. Các giải pháp thực hiện mục tiêu:

- Xây dựng phương án phát triển các ngành, các lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu:

- Xây dựng kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật.
- Xây dựng phương án phát triển nguồn nhân lực.
- Xây dựng phương án phát triển khoa học công nghệ.
- Xây dựng phương án bảo vệ môi trường.
- Xây dựng các chương trình dự án đầu tư trọng điểm và cơ chế tài chính.
- Xây dựng phương án tổ chức lãnh thổ.
- Các lĩnh vực khác.
- Giải pháp tổ chức thực hiện.

#### 6. Sản phẩm của dự án quy hoạch :

- Báo cáo tổng hợp rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Tuy Đức đến năm 2020, định hướng đến 2025.

- Hệ thống bản đồ tỷ lệ 1: 50.000, gồm 06 bản đồ sau:

+ Bản đồ hành chính huyện Tuy Đức  
+ Bản đồ hiện trạng và quy hoạch phân bố các điểm dân cư và đô thị huyện Tuy Đức.

+ Bản đồ quy hoạch hệ thống kết cấu hạ tầng chủ yếu huyện Tuy Đức đến 2015.

+ Bản đồ quy hoạch cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và các công trình chủ yếu huyện Tuy Đức đến 2020, định hướng đến 2025.

+ Bản đồ quy hoạch tổ chức không gian lãnh thổ huyện Tuy Đức đến 2020, định hướng đến 2025.

+ Bản đồ quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Tuy Đức đến 2020, định hướng đến 2025.

- Đĩa CD thuyết minh và hệ thống bản đồ quy hoạch.

**7. Dự toán kinh phí thực hiện:** 477.326.850 đồng (Bốn trăm bảy mươi bảy triệu, ba trăm hai mươi sáu nghìn, tám trăm năm mươi đồng).

Nguồn vốn: Ngân sách (sự nghiệp kinh tế) đã được phân cấp của UBND huyện Tuy Đức.

**8. Tiến độ thực hiện:** Năm 2015.

(Đề cương, nhiệm vụ quy hoạch và dự toán kinh phí gửi kèm)

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân huyện Tuy Đức có trách nhiệm thực hiện các nội dung tại Điều 1 Quyết định này; hoàn thành Báo cáo quy hoạch, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện Tuy Đức; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KHTH.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Diễn**